

Số: 1807 /QĐ-UBND

Hòa Cường, ngày 19 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về giao kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương
giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường Hòa Cường**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HOÀ CƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2026/QH16 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư; đẩy nhanh tiến độ xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030 thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 79/2026/NQ-HĐND ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân thành phố về Quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân phường Hòa Cường về Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường Hòa Cường;;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chi tiết danh mục và nguồn vốn ngân sách địa phương phân bổ trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường Hòa Cường cho từng nhiệm vụ, dự án, cụ thể như sau:

1. Tổng nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030, với tổng nguồn vốn dự kiến là 395.000 triệu đồng, cụ thể như sau:

- Nguồn vốn Ngân sách tập trung : 174.148 triệu đồng.
- Nguồn thu tiền sử dụng đất : 83.120 triệu đồng.
- Nguồn khác (tăng thu, tiết kiệm chi...) : 137.732 triệu đồng.

2. Phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030

- Kế hoạch vốn bố trí các dự án đảm bảo điều kiện bố trí vốn: 156.416 triệu đồng, trong đó:

+ Bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp giai đoạn 2021-2025 sang giai đoạn 2026-2030 để triển khai thi công và bố trí vốn quyết toán hoàn thành công trình với tổng số tiền: 62.216 triệu đồng;

+ Bố trí vốn cho các dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030 với tổng số tiền: 94.200 triệu đồng.

- Kế hoạch vốn bố trí các dự án chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2026-2030 với tổng số tiền: 1.705 triệu đồng.

- Kế hoạch vốn chờ phân bổ cho các dự án chuẩn bị đầu tư sau khi đảm bảo điều kiện bố trí vốn giai đoạn 2026-2030 với tổng số tiền: 236.879 triệu đồng.

(Chi tiết theo phụ lục I và II đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư căn cứ vào danh mục và mức Kế hoạch đầu tư công trung hạn được giao, triển khai thực hiện một số nội dung như sau:

a) Tập trung rà soát, đánh giá toàn diện, kỹ lưỡng toàn bộ các nội dung liên quan của từng dự án tại thời điểm hiện nay (sự cần thiết đầu tư; sự phù hợp với quan điểm, chiến lược, mục tiêu phát triển hiện nay và các quy hoạch có liên quan; hiệu quả đầu tư; mục tiêu và quy mô đầu tư; các tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức, đơn giá áp dụng; tổng mức đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn; tiến độ thực hiện; trên cơ sở đó, chủ động xây dựng phương án tiếp tục

triển khai thực hiện bảo đảm phù hợp, khả thi, hiệu quả hoặc dừng triển khai thực hiện (trong trường hợp không còn phù hợp, không đáp ứng hiệu quả yêu cầu) để trình cấp có thẩm quyền thống nhất, quyết định. Đối với các dự án tiếp tục thực hiện phải tập trung hoàn thiện hồ sơ, thủ tục của các dự án theo phương án được cấp có thẩm quyền quyết định; đồng thời quản lý, sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư và phù hợp với mức vốn được giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

b) Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị dự án, đảm bảo tính sẵn sàng của dự án, hạn chế phải điều chỉnh trong quá trình triển khai, bảo đảm hiệu quả; kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô, tổng mức đầu tư của từng dự án theo đúng mục tiêu, quy hoạch, tiêu chuẩn, định mức và quy định của pháp luật

c) Đối với các dự án khởi công mới dự kiến bố trí Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030: Các cơ quan đề xuất có trách nhiệm rà soát, đánh giá lại sự cần thiết đầu tư, sự phù hợp quy hoạch, đặc biệt là hiệu quả kinh tế - xã hội, hiệu quả đầu tư các dự án (theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của thành phố, chủ trương của Ban Thường vụ Đảng ủy phường để đề xuất nhu cầu đầu tư nguồn ngân sách phường giai đoạn 2026-2030, trên cơ sở đó thực hiện sắp xếp thứ tự ưu tiên làm cơ sở trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định việc triển khai thực hiện từng dự án. Chỉ được trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư sau khi đã xác định rõ hiệu quả kinh tế - xã hội, hiệu quả đầu tư, nguồn vốn, khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách, tính sẵn sàng của dự án.

d) Các dự án được giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026- 2030, tập trung thanh toán khối lượng thực hiện nhưng chưa nghiệm thu; Sau khi thanh toán hết phần khối lượng trên nếu còn vốn thì tiếp tục triển khai thực hiện dứt điểm từng hạng mục cần thiết tương ứng với phần vốn còn lại. Các dự án khởi công mới chỉ được thi công theo kế hoạch vốn cấp và dứt điểm từng hạng mục hoặc từng phần để tránh phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

a) Thông báo chi tiết danh mục và mức Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 vốn ngân sách địa phương của các dự án đã đáp ứng đủ điều kiện tại Điều 1 Quyết định này cho các đơn vị để tổ chức triển khai thực hiện.

b) Đối với những dự án dự kiến đầu tư trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 vốn ngân sách phường (tại Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 03/8/2026 của HĐND phường) nhưng chưa đáp ứng đủ thủ tục đầu tư theo quy định và các khoản vốn chưa phân bổ: Giao Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan, trên cơ sở khả năng cân đối nguồn lực của phường và cơ cấu ngành lĩnh vực tiếp tục chủ động rà soát, đánh giá, tham mưu, chỉ trình Ủy ban nhân dân phường triển khai những dự án

bảo đảm sự cần thiết, mục tiêu và tổng mức đầu tư, đúng quan điểm, định hướng, yêu cầu của BTV Đảng ủy phường, HĐND phường; báo cáo Hội đồng nhân dân phường phân bổ, giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 vốn ngân sách địa phương để triển khai thực hiện theo quy định.

c) Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ giao Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục đánh giá, kiểm tra chặt chẽ việc triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 và hằng năm của các cơ quan, đơn vị; chủ động nghiên cứu, đánh giá, tham mưu Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo triển khai các dự án trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 nguồn vốn ngân sách địa phương bảo đảm đúng quy định, đúng chỉ đạo, yêu cầu của Ban Thường vụ Đảng ủy và Hội đồng nhân dân phường, bảo đảm bố trí nguồn vốn để triển khai thực hiện các dự án khả thi, phù hợp với tình hình thực tế và phát huy hiệu quả đầu tư của các dự án.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường phương án phân bổ nguồn vốn khác của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 vốn ngân sách phường khi đảm bảo cân đối được nguồn vốn và khả năng cân đối vốn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng phường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII và Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc phường Hòa Cường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- UBND thành phố;
- Sở Tài chính thành phố;
- TT Đảng ủy phường (b/cáo);
- TT HĐND và UBND phường (b/cáo);
- Lưu: VT, PKTHTĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trương Thanh Dũng

Phụ lục I

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030 TỪ NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH PHƯỜNG HÒA CƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND phường Hòa Cường)

ĐVT: triệu đồng

TT	Danh mục dự án đề xuất	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án đầu tư	Thời gian khởi công - Hoàn thành	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư (*)					Quyết định đầu tư dự án (*)					Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2025			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030					Ghi chú		
					Số quyết định; ngày tháng, năm	Tổng mức đầu tư/ Dự kiến tổng mức đầu tư (*)				Số quyết định; ngày tháng, năm	Tổng mức đầu tư/ Dự kiến tổng mức đầu tư (*)				Tổng số	Trong đó phân theo loại nguồn		Tổng số	Trong đó phân theo loại nguồn		Phân theo chi phí				
						Tổng số	Trong đó phân theo loại nguồn		Phân theo chi phí		Tổng số	Trong đó phân theo loại nguồn		Phân theo chi phí		NSTW	NS thành phố/ phường		NSTW	NS thành phố/ phường	Xây lắp	ĐB, GPMB			
							NSTW	NS thành phố/ phường	Xây lắp	ĐB, GPMB		NSTW	NS thành phố/ phường	Xây lắp	ĐB, GPMB										
	TỔNG CỘNG					230.157	0	230.141	230.141	0	0	147.375	0	147.375	147.375	0	41.281	0	41.281	395.000	0	395.000	385.894	9.106	
A	KẾ HOẠCH VỐN BỐ TRÍ CÁC DỰ ÁN ĐẢM BẢO ĐIỀU KIỆN	31 CT				230.157	0	230.141	230.141	0	0	147.375	0	147.375	147.375	0	41.281	0	41.281	156.416	0	156.416	147.310	9.106	
I	QUỐC PHÒNG																		0	0	0	0	0		
II	AN NINH TRẬT TỰ VÀ AN TOÀN XH																		0	0	0	0	0		
III	GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VÀ GIÁO DỤC ĐẠY NGHỀ	10 CT				115.602	0	115.602	115.602			83.730	0	83.730	83.730	0	35.276	0	35.276	61.130	0	61.130	61.130	0	
a	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021-2025 sang giai đoạn 2026-2030	6 CT				73.116	0	73.116	73.116	0	0	54.218	0	54.218	54.218	0	35.276	0	35.276	22.130	0	22.130	22.130	0	
1	Xây mới khối nhà phía Nam Trường THCS Hồ Nghinh	P. Hòa Cường	8114507	2025-2026	3633/QĐ-UBND ngày 30/5/2024	14.738	0	14.738	14.738	0	6072/QĐ-UBND ngày 18/10/2024	14.738	0	14.738	14.738	0	11.200	0	11.200	85	0	85	85	0	
2	Mua sắm bổ sung bàn ghế cho học sinh cấp tiểu học, THCS trên địa bàn quận Hải Châu	P. Hòa Cường	8152951	2024-2026	1078/QĐ-UBND ngày 16/4/2025	4.595	0	4.595	4.595	0	2161/QĐ-UBND ngày 05/5/2025	4.595	0	4.595	4.595	0	2.800	0	2.800	25	0	25	25	0	
3	Xây mới khu C và cải tạo trường THCS Trần Hưng Đạo	P. Hòa Cường	8076941	2025-2026	3837/QĐ-UBND ngày 07/11/2023	14.504	0	14.504	14.504	0	1455/QĐ-UBND ngày 26/3/2024	14.504	0	14.504	14.504	0	8.916	0	8.916	1.665	0	1.665	1.665	0	
4	Mua sắm trang thiết bị các trường mầm non theo Đề án đầu tư thiết bị phục vụ dạy học giai đoạn 2023-2025 của UBND quận Hải Châu	P. Hòa Cường	8157021	2025-2026	1305/QĐ-UBND ngày 18/3/2025	11.258	0	11.258	11.258	0	2543/QĐ-UBND ngày 28/5/2025	10.317	0	10.317	10.317	0	6.500	0	6.500	1.600	0	1.600	1.600	0	
5	Mua sắm trang thiết bị các trường tiểu học theo Đề án đầu tư thiết bị phục vụ dạy học giai đoạn 2023-2025 của UBND quận Hải Châu	P. Hòa Cường	8157022	2025-2026	1307/QĐ-UBND ngày 18/3/2025	10.622	0	10.622	10.622	0	2533/QĐ-UBND ngày 27/5/2025	10.064	0	10.064	10.064	0	5.860	0	5.860	1.455	0	1.455	1.455	0	
6	Xây mới khối phía Đông và nâng cấp, cải tạo trường tiểu học Lê Đình Chinh	P. Hòa Cường		2025-2028	925/QĐ-UBND ngày 20/3/2025	17.399	0	17.399	17.399	0								17.300	0	17.300	17.300	0	0		
b	Dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030	4 CT				42.485	0	42.485	42.485	0	0	29.512	0	29.512	29.512	0	0	0	0	39.000	0	39.000	39.000	0	
1	Nâng cấp, cải tạo các trường mầm non trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2026	P. Hòa Cường	8180312	2026-2027	2067/QĐ-UBND ngày 15/12/2025	8.692	0	8.692	8.692	0	2224/QĐ-UBND ngày 24/12/2025	5.857	0	5.857	5.857	0			5.500	0	5.500	5.500	0	0	
2	Nâng cấp, cải tạo các trường tiểu học trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2026	P. Hòa Cường	8180311	2026-2027	2068/QĐ-UBND ngày 15/12/2025	11.293	0	11.293	11.293	0	2225/QĐ-UBND ngày 24/12/2025	11.293	0	11.293	11.293	0			11.200	0	11.200	11.200	0	0	
3	Nâng cấp, cải tạo các trường THCS trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2026	P. Hòa Cường	8189517	2026-2027	749/QĐ-UBND ngày 16/4/2026	12.362	0	12.362	12.362	0	768/QĐ-UBND ngày 20/4/2026	12.362	0	12.362	12.362	0			12.300	0	12.300	12.300	0	0	
4	Xây mới khối nhà Trường MN Hoàng Lan	P. Hòa Cường		2026-2028	747/QĐ-UBND ngày 15/4/2026	10.139	0	10.139	10.139	0								10.000	0	10.000	10.000	0	0		
IV	KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ																	0	0	0	0	0	0		
V	Y TẾ - DÂN SỐ VÀ GIA ĐÌNH																	0	0	0	0	0	0		
VI	VĂN HÓA - THÔNG TIN	2 CT				3.998	0	3.982	3.982	0	0	3.988	0	3.988	3.988	0	77	0	77	3.600	0	3.600	3.600	0	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án đầu tư	Thời gian khởi công - Hoàn thành	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư (*)					Quyết định đầu tư dự án (*)					Lũy kế vốn đã bỏ tri đến hết năm 2025			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030					Ghi chú		
					Số quyết định; ngày tháng, năm	Tổng mức đầu tư/ Dự kiến tổng mức đầu tư (*)				Số quyết định; ngày tháng, năm	Tổng mức đầu tư/ Dự kiến tổng mức đầu tư (*)				Tổng số	Trong đó phân theo loại nguồn		Tổng số	Trong đó phân theo loại nguồn		Phân theo chi phí				
						Tổng số	Trong đó phân theo loại nguồn		Phân theo chi phí		Tổng số	Trong đó phân theo loại nguồn		Phân theo chi phí		NSTW	NS thành phố/ phường		NSTW	NS thành phố/ phường	Xây lắp	ĐB, GPMB			
							NSTW	NS thành phố/phườn g	Xây lắp			ĐB, GPMB	NSTW	NS thành phố/phườn g										Xây lắp	ĐB, GPMB
a	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021-2025 sang giai đoạn 2026-2030	1 CT				2.004	0	2.004	2.004		2.010	0	2.010	2.010	0	77	0	77	1.900	0	1.900	1.900	0		
1	Xây mới nhà sinh hoạt cộng đồng tổ 1,2 (K22 Thi Sách)	P. Hòa Cường		2025-2027	716/QĐ-UBND ngày 19/02/2025	2.004	0	2.004	2.004	0	1269/QĐ-UBND ngày 15/3/2025	2.010	0	2.010	2.010	0	77	0	77	1.900	0	1.900	1.900	0	cần rà soát lại quy mô TTVH trên địa bàn phường trước khi quyết định tiếp tục thực hiện hay dừng dự án
b	Dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030	1 CT				1.995	0	1.978	1.978		1.978	0	1.978	1.978	0	0	0	0	1.700	0	1.700	1.700	0		
1	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các công trình văn hóa trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2026	P. Hòa Cường	8188378	2026-2027	649/QĐ-UBND ngày 31/3/2026	1.995		1.978	1.978		767/QĐ-UBND ngày 20/4/2026	1.978		1.978	1.978				1.700	0	1.700	1.700	0		
VII	PHÁT THANH - TRUYỀN HÌNH																		0	0	0	0	0		
VIII	THỂ DỤC THỂ THAO																		0	0	0	0	0		
IX	BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG																		0	0	0	0	0		
X	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ	11 CT				107.000	0	107.000	107.000	0	0	56.099	0	56.099	56.099	0	5.727	0	5.727	91.636	0	91.636	82.530	9.106	
(1)	GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ	17 CT				99.423	0	99.423	99.423	0		48.578	0	48.578	48.578	0	5.727	0	5.727	86.136	0	86.136	77.030	9.106	
a	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021-2025 sang giai đoạn 2026-2030	10 CT				44.506	0	44.506	44.506	0	0	25.390	0	25.390	25.390	0	5.727	0	5.727	32.636	0	32.636	23.530	9.106	
1	Cải tạo vỉa hè và thoát nước đường Nguyễn Súy	P. Hòa Cường	8160385	2025	2689/QĐ-UBND ngày 09/6/2025	1.422	0	1.422	1.422	0	3241/QĐ-UBND ngày 28/6/2025	1.422	0	1.422	1.422	0	1.100	0	1.100	184	0	184	184	0	
2	Cống thoát nước và bê tông nền đường K382 Núi Thành và K382/H37 Núi Thành	P. Hòa Cường	7947598	2025-2026	2361/QĐ-UBND ngày 30/6/2025	3.854	0	3.854	3.854	0	1553/QĐ-UBND ngày 19/9/2025	3.854	0	3.854	3.854	0	1.073	0	1.073	2.526	0	2.526	546	1.980	
3	HTKT xung quanh khu vực chợ Hòa Thuận	P. Hòa Cường	7912635	2023-2027	2544/QĐ-UBND ngày 20/11/2023	15.418	0	15.418	15.418	0	6905/QĐ-UBND ngày 04/12/2024	14.454	0	14.454	14.454	0	3.554	0	3.554	8.026	0	8.026	900	7.126	
4	Nâng cấp, cải tạo đường Nguyễn Thiện Thuật	P. Hòa Cường	8182379	2026-2027	3237/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	2.131	0	2.131	2.131	0	265/QĐ-UBND ngày 30/01/2026	2.066	0	2.066	2.066	0				2.000	0	2.000	2.000	0	
5	Nâng cấp, cải tạo đường Tuệ Tĩnh	P. Hòa Cường	8180220	2026-2027	3256/QĐ-UBND ngày 28/6/2025	2.200	0	2.200	2.200	0	283/QĐ-UBND ngày 03/02/2026	1.195	0	1.195	1.195	0				1.100	0	1.100	1.100	0	
6	Cải tạo vỉa hè và thoát nước đường Nguyễn Khoái	P. Hòa Cường	8190214	2026-2027	3236/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	2.023	0	2.023	2.023	0									2.000	0	2.000	2.000	0		
7	Cải tạo vỉa hè và thoát nước đường Vũ Hữu	P. Hòa Cường	8190125	2026-2027	3252/QĐ-UBND ngày 28/6/2025	4.563	0	4.563	4.563	0									4.500	0	4.500	4.500	0		
8	Nâng cấp mở rộng đường Lưu Quý Kỳ Tổ 57,58	P. Hòa Cường	8194105	2026-2027	748/QĐ-UBND ngày 15/4/2026	2.398	0	2.398	2.398	0	933/QĐ-UBND ngày 14/5/2026	2.398	0	2.398	2.398	0				2.300	0	2.300	2.300	0	
9	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường 3,5m trên địa bàn phường Hòa Cường Nam	P. Hòa Cường		2026-2027	3253/QĐ-UBND ngày 28/6/2025	4.257	0	4.257	4.257	0									4.000	0	4.000	4.000	0		

TT	Danh mục dự án đề xuất	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án đầu tư	Thời gian khởi công - Hoàn thành	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư (*)					Quyết định đầu tư dự án (*)					Lũy kế vốn đã bỏ trí đến hết năm 2025			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030					Ghi chú		
					Số quyết định; ngày tháng, năm	Tổng mức đầu tư/ Dự kiến tổng mức đầu tư (*)				Số quyết định; ngày tháng, năm	Tổng mức đầu tư/ Dự kiến tổng mức đầu tư (*)				Tổng số	Trong đó phân theo loại nguồn		Tổng số	Trong đó phân theo loại nguồn		Phân theo chi phí				
						Tổng số	Trong đó phân theo loại nguồn		Phân theo chi phí		Tổng số	Trong đó phân theo loại nguồn		Phân theo chi phí		NSTW	NS thành phố/ phường		NSTW	NS thành phố/ phường	Xây lắp	ĐB, GPMB			
							NSTW	NS thành phố/ phường	Xây lắp			ĐB, GPMB	NSTW	NS thành phố/ phường										Xây lắp	ĐB, GPMB
10	Cải tạo vỉa hè và thoát nước đường Nguyễn Trác	P. Hòa Cường		2026-2027	3250/QĐ-UBND ngày 28/6/2025	6.240	0	6.240	6.240	0								6.000	0	6.000	6.000	0			
b	Dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030	7 CT				54.917	0	54.917	54.917	0	0	23.189	0	23.189	23.189	0	0	0	0	53.500	0	53.500	53.500	0	
1	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước, lối thoát hiểm sau nhà phường Hòa Cường năm 2026	P. Hòa Cường	8180375	2026-2027	2071/QĐ-UBND ngày 15/12/2025	630	0	630	630	0	2228/QĐ-UBND ngày 24/12/2025	630	0	630	630	0		600	0	600	600	0			
2	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường kiệt, hẻm phường Hòa Cường năm 2026	P. Hòa Cường	8180376	2026-2027	2070/QĐ-UBND ngày 15/12/2025	11.677	0	11.677	11.677	0	2227/QĐ-UBND ngày 24/12/2025	11.677	0	11.677	11.677	0		11.600	0	11.600	11.600	0			
3	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường trên địa phường Hòa Cường năm 2026	P. Hòa Cường	8180374	2026-2027	2069/QĐ-UBND ngày 15/12/2025	10.882	0	10.882	10.882	0	2226/QĐ-UBND ngày 24/12/2025	10.882	0	10.882	10.882	0		10.800	0	10.800	10.800	0			
4	Nâng cấp, cải tạo đường Huy Cận	P. Hòa Cường		2026-2027	1579/QĐ-UBND ngày 21/7/2026	5.444	0	5.444	5.444	0								5.400	0	5.400	5.400	0			
5	Nâng cấp, cải tạo đường Nguyễn Sơn	P. Hòa Cường		2026-2027	1583/QĐ-UBND ngày 21/7/2026	10.781	0	10.781	10.781	0								10.700	0	10.700	10.700	0			
6	Nâng cấp, cải tạo đường Bùi Viện	P. Hòa Cường		2026-2027	1679/QĐ-UBND ngày 31/7/2026	3.600	0	3.600	3.600	0								3.400	0	3.400	3.400	0			
7	Nâng cấp, cải tạo đường Hàn Thuyên	P. Hòa Cường		2026-2027	1679/QĐ-UBND ngày 31/7/2025	11.903	0	11.903	11.903	0								11.000	0	11.000	11.000	0			
(2)	CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG	1 CT				7.576	0	7.576	7.576	0		7.521	0	7.521	7.521	0	0	0	0	5.500	0	5.500	5.500	0	
a	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021-2025 sang giai đoạn 2026-2030	1 CT				7.576	0	7.576	7.576	0		7.521	0	7.521	7.521	0	0	0	0	5.500	0	5.500	5.500	0	
1	Nâng cấp, cải tạo các công viên, vườn dạo trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2026	P. Hòa Cường		2026-2027	3251/QĐ-UBND ngày 28/6/2025	7.576	0	7.576	7.576	0	298/QĐ-UBND ngày 06/02/2026	7.521	0	7.521	7.521	0		5.500	0	5.500	5.500	0	Đổi tên (Tên dự án cũ: "Nâng cấp, cải tạo các công viên vườn dạo trên địa bàn quận Hải Châu năm 2025")		
XI	HOẠT ĐỘNG QLNN, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ VÀ HỘI ĐOÀN THỂ	1 CT				3.557	0	3.557	3.557	0	0	3.557	0	3.557	3.557	0	200	0	200	50	0	50	50	0	
a	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021-2025 sang giai đoạn 2026-2030	1 CT				3.557	0	3.557	3.557			3.557	0	3.557	3.557	0	200	0	200	50	0	50	50	0	
1	Xây dựng khối nhà làm việc và cải tạo hàng rào, cảnh quan UBND phường Hòa Cường Nam	P. Hòa Cường	8126765	2025	6096/QĐ-UBND ngày 22/10/2024	3.557	0	3.557	3.557	0	6745/QĐ-UBND ngày 29/11/2024	3.557	0	3.557	3.557	0	200	0	200	50	0	50	50	0	Dự án dừng thực hiện, bố trí vốn để quyết toán dự án
XII	BẢO ĐẢM XÃ HỘI																	0	0	0	0	0	0		
B	KẾ HOẠCH VỐN BỐ TRÍ CÁC DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ	93 CT																1.705	0	1.705	1.705	0	Chi tiết PLII		
C	KẾ HOẠCH VỐN CHỜ PHÂN BỐ CHO CÁC DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ SAU KHI ĐẢM BẢO ĐIỀU KIỆN BỐ TRÍ VỐN																	236.879	0	236.879	236.879	0			

Phụ lục II

DANH MỤC DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND phường Hòa Cường)

TT	Danh mục dự án đề xuất	Địa điểm xây dựng	Dự kiến thời gian khởi công - Hoàn thành	Dự kiến tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn 2026-2030 (vốn chuẩn bị đầu tư)	Kế hoạch vốn 2026 (vốn chuẩn bị đầu tư)	Ghi chú
	TỔNG CỘNG	93 CT		238.584	1.705	895	
	GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VÀ GIÁO DỤC DẠY NGHỀ	22 CT		68.400	447	257	
1	Mua sắm trang thiết bị cho các trường công lập trên địa bàn phường năm 2026	P. Hòa Cường	2026-2027	2.000	66	66	
2	Xây mới khối lớp học và các hạng mục phụ trợ Trường MN Cẩm Vân	P. Hòa Cường	2026-2028	4.000	63	63	Đổi tên dự án cũ: Xây mới tường rào, sân chơi, vườn ươm, nhà để xe Trường MN Cẩm Vân
3	Xây mới khối nhà vệ sinh Trường TH Lê Quý Đôn	P. Hòa Cường	2026-2028	3.000	128	128	
4	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trường mầm non trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2027	P. Hòa Cường	2027-2028	5.000	10	0	
5	Nâng cấp, cải tạo các trường tiểu học trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2027	P. Hòa Cường	2027-2028	5.000	10	0	
6	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trường THCS trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2027	P. Hòa Cường	2027-2028	2.000	10	0	
7	Mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy học các trường công lập trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2027	P. Hòa Cường	2027-2028	2.000	10	0	
8	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trường mầm non trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2028	P. Hòa Cường	2028-2029	3.000	10	0	
9	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trường tiểu học trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2028	P. Hòa Cường	2028-2029	3.000	10	0	
10	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trường THCS trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2028	P. Hòa Cường	2028-2029	3.000	10	0	
11	Mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy học các trường công lập trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2028	P. Hòa Cường	2028-2029	2.000	10	0	
12	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trường mầm non trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2029	P. Hòa Cường	2029-2030	3.000	10	0	
13	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trường tiểu học trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2029	P. Hòa Cường	2029-2030	3.000	10	0	
14	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trường THCS trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2029	P. Hòa Cường	2029-2030	3.000	10	0	
15	Mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy học các trường công lập trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2029	P. Hòa Cường	2029-2030	2.000	10	0	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Địa điểm xây dựng	Dự kiến thời gian khởi công - Hoàn thành	Dự kiến tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn 2026-2030 (vốn chuẩn bị đầu tư)	Kế hoạch vốn 2026 (vốn chuẩn bị đầu tư)	Ghi chú
16	Xây dựng khu lưỡng dụng phục vụ các hoạt động thể thao, văn hóa trên địa bàn phường	Lê Đình Chinh	2028-2030	10.000	10	0	
17	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trường mầm non trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2030	P. Hòa Cường	2030-2031	2.000	10	0	
18	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trường tiểu học trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2030	P. Hòa Cường	2030-2031	2.000	10	0	
19	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trường THCS trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2030	P. Hòa Cường	2030-2031	2.000	10	0	
20	Mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy học các trường công lập trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2030	P. Hòa Cường	2030-2031	2.000	10	0	
21	Đầu tư hệ thống PCCC tại CS1 và nâng cấp, cải tạo trường MN Anh Đào	P. Hòa Cường	2027-2028	3.400	10	0	
22	Làm mới mái che hồ bơi trường THCS Hồ Nghinh	P. Hòa Cường	2027-2028	2.000	10	0	
	Y TẾ - DÂN SỐ VÀ GIA ĐÌNH	1 CT		2.050	10	0	
1	Nâng cấp, cải tạo các điểm Trạm Y tế Hòa Cường	P. Hòa Cường	2027-2028	2.050	10	0	đơn vị sử dụng bs hạng mục trước khi trình chủ trương
	VĂN HÓA - THÔNG TIN	4 CT		5.500	40	0	
1	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các công trình văn hóa trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2027	P. Hòa Cường	2027-2028	2.500	10	0	
2	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các công trình văn hóa trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2028	P. Hòa Cường	2028-2029	1.000	10	0	
3	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các công trình văn hóa trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2029	P. Hòa Cường	2029-2030	1.000	10	0	
4	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các công trình văn hóa trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2030	P. Hòa Cường	2030-2031	1.000	10	0	
	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ	60 CT		156.584	1.063	533	
	GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ	48 CT		135.534	528	98	
1	Nâng cấp, cải tạo đường Nguyễn Xuân Nhi	P. Hòa Cường	2026-2027	10.000	5	5	
2	Nâng cấp HTKT khu vực xung quanh khu vực Tiên Sơn 2 (đường Trương Chí Cương - Lê Anh Xuân - Nguyễn Hanh)	P. Hòa Cường	2026-2027	5.000	5	5	Đổi tên dự án cũ: Nâng cấp, cải tạo đường Trương Chí Cương
3	Cải tạo, sửa chữa hố ga - cửa thu nước, đan thoát nước tại các tuyến đường trên địa bàn phường	P. Hòa Cường	2026-2027	500	32	32	
4	Xây dựng tuyến đường kiểu mẫu trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2026	P. Hòa Cường	2026-2028	1.000	24	24	
5	Nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng kiệt, hẻm Toàn địa bàn phường	P. Hòa Cường	2026-2028	1.000	32	32	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Địa điểm xây dựng	Dự kiến thời gian khởi công - Hoàn thành	Dự kiến tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn 2026-2030 (vốn chuẩn bị đầu tư)	Kế hoạch vốn 2026 (vốn chuẩn bị đầu tư)	Ghi chú
6	Cải tạo, nâng cấp công thoát nước, lối thoát hiểm sau nhà phường Hòa Cường năm 2027	P. Hòa Cường	2027-2028	2.000	10	0	
7	Cải tạo, nâng cấp công thoát nước và nền đường các tuyến đường kiệt, hẻm phường Hòa Cường năm 2027	P. Hòa Cường	2027-2028	4.000	10	0	
8	Cải tạo, sửa chữa hố ga - cửa thu nước, đan thoát nước tại các tuyến đường trên địa bàn phường năm 2027	P. Hòa Cường	2027-2028	1.000	10	0	
9	Cải tạo, nâng cấp công thoát nước, lối thoát hiểm sau nhà phường Hòa Cường năm 2028	P. Hòa Cường	2028-2029	1.000	10	0	
10	Cải tạo, nâng cấp công thoát nước và nền đường các tuyến đường kiệt, hẻm phường Hòa Cường năm 2028	P. Hòa Cường	2028-2029	4.000	10	0	
11	Cải tạo, sửa chữa hố ga - cửa thu nước, đan thoát nước tại các tuyến đường trên địa bàn phường năm 2028	P. Hòa Cường	2028-2029	1.000	10	0	
12	Cải tạo, nâng cấp công thoát nước, lối thoát hiểm sau nhà phường Hòa Cường năm 2029	P. Hòa Cường	2029-2030	1.000	10	0	
13	Cải tạo, nâng cấp công thoát nước và nền đường các tuyến đường kiệt, hẻm phường Hòa Cường năm 2029	P. Hòa Cường	2029-2030	4.000	10	0	
14	Cải tạo, sửa chữa hố ga - cửa thu nước, đan thoát nước tại các tuyến đường trên địa bàn phường năm 2029	P. Hòa Cường	2029-2030	1.000	10	0	
15	Cải tạo, nâng cấp công thoát nước, lối thoát hiểm sau nhà phường Hòa Cường năm 2030	P. Hòa Cường	2030-2031	1.000	10	0	
16	Cải tạo, nâng cấp công thoát nước và nền đường các tuyến đường kiệt, hẻm phường Hòa Cường năm 2030	P. Hòa Cường	2030-2031	5.000	10	0	
17	Cải tạo, sửa chữa hố ga - cửa thu nước, đan thoát nước tại các tuyến đường trên địa bàn phường năm 2030	P. Hòa Cường	2030-2031	1.000	10	0	
18	Cải tạo vỉa hè và thoát nước đường Hóa Quê Trung 2	P. Hòa Cường	2026-2027	2.000	10	0	
19	Nâng cấp, cải tạo đường Tân An 3, Tân An 4 và Thân Cảnh Phúc	P. Hòa Cường	2026-2027	5.000	10	0	
20	Nâng cấp, cải tạo đường Thi Sách	P. Hòa Cường	2026-2027	3.500	10	0	
21	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Ngô Thị Liễu, Nguyễn Phẩm, Trần Văn Giáp, Bình An 6	P. Hòa Cường	2027-2028	5.000	10	0	
22	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Cầm Bá Thước, Huỳnh Mẫn Đạt, Đào Cam Mộc, Hồ Tông Thốc, Lê Khôi, Nguyễn Xuân Ôn	P. Hòa Cường	2027-2028	7.000	10	0	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Địa điểm xây dựng	Dự kiến thời gian khởi công - Hoàn thành	Dự kiến tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn 2026-2030 (vốn chuẩn bị đầu tư)	Kế hoạch vốn 2026 (vốn chuẩn bị đầu tư)	Ghi chú
23	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Tiên Sơn 19, Tiên Sơn 20	P. Hòa Cường	2027-2028	1.500	10	0	
24	Nâng cấp, cải tạo đường ý Lan Nguyễn Phi	P. Hòa Cường	2027-2028	3.000	10	0	
25	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Nguyễn Đồng Chi, Nguyễn Cư Trinh	P. Hòa Cường	2027-2028	2.000	10	0	
26	Xây dựng tuyến đường kiểu mẫu trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2026	P. Hòa Cường	2026-2028	2.000	10	0	
27	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Đặng Thùy Trâm, Man Thiện	P. Hòa Cường	2027-2028	2.000	10	0	
28	Nâng cấp, cải tạo đường Hồ Nguyên Trừng (đoạn từ Núi Thành đến Huỳnh Tấn Phát)	P. Hòa Cường	2027-2028	1.500	10	0	
29	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Lê Đại, Lý Nhân Tông, Tân An 1 và Tân An 2, Nguyễn Quang Bích	P. Hòa Cường	2027-2028	4.000	10	0	
30	Nâng cấp, cải tạo đường Phan Trọng Tuệ	P. Hòa Cường	2027-2028	3.000	10	0	
31	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Nguyễn Khánh Toàn và Phan Anh (từ Phan Đăng Lưu đến Nguyễn Khánh Toàn)	P. Hòa Cường	2027-2028	3.000	10	0	
32	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Nguyễn Bá Học, Bình Minh 1, Bình Minh 2, Đào Tấn	P. Hòa Cường	2027-2028	3.000	10	0	
33	Nâng cấp, cải tạo đường Nguyễn Thành Hân, Trung Nhị	P. Hòa Cường	2027-2028	3.000	10	0	
34	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Tiên Sơn 1, Tiên Sơn 7 đến Tiên Sơn 11	P. Hòa Cường	2027-2028	2.000	10	0	
35	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Lê Nỗ, Lê Văn Đức, Lê Sát	P. Hòa Cường	2027-2028	4.000	10	0	
36	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Ca Văn Thỉnh, Hoàng Xuân Nhị	P. Hòa Cường	2027-2028	3.000	10	0	
37	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Nam Sơn 1 đến Nam Sơn 5	P. Hòa Cường	2027-2028	3.000	10	0	
38	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Vũ Trọng Phụng, Nguyễn Thi, Lưu Trọng Lư, Đặng Nguyên Cẩn	P. Hòa Cường	2027-2028	2.000	10	0	
39	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Nguyễn Thành Ý, Nguyễn Bình	P. Hòa Cường	2028-2029	4.000	10	0	
40	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Tiên Sơn 15 đến Tiên Sơn 17, Nơ Trang Long, Đoàn Quý Phi, Mạc Thị Bưởi	P. Hòa Cường	2028-2029	3.534	10	0	
41	Nâng cấp, cải tạo đường Hoàng Thúc Trâm	P. Hòa Cường	2028-2029	2.000	10	0	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Địa điểm xây dựng	Dự kiến thời gian khởi công - Hoàn thành	Dự kiến tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn 2026-2030 (vốn chuẩn bị đầu tư)	Kế hoạch vốn 2026 (vốn chuẩn bị đầu tư)	Ghi chú
42	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Hà Huy Giáp, Trần Đức Thảo, Dương Bá Trạc	P. Hòa Cường	2028-2029	3.000	10	0	
43	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Hưng Hóa 2 đến Hưng Hóa 7	P. Hòa Cường	2028-2029	2.000	10	0	
44	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Hóa Sơn 4 đến Hóa Sơn 6	P. Hòa Cường	2029-2030	2.000	10	0	
45	Nâng cấp, cải tạo đường Phạm Văn Bạch; Nguyễn Lộ Trạch	P. Hòa Cường	2029-2030	5.000	10	0	
46	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường xung quanh khu vực đường Ngô Thế Vinh	P. Hòa Cường	2029-2030	2.000	10	0	
47	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Nguyễn Sơn Hà, Đốc Ngữ	P. Hòa Cường	2029-2030	2.000	10	0	
48	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường Bùi Sĩ Tiêm, Đỗ Pháp Thuận	P. Hòa Cường	2029-2030	2.000	10	0	
	THƯỜNG MẠI	5 CT		6.050	120	80	
1	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các chợ trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2026	P. Hòa Cường	2026-2027	2.000	80	80	
2	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các chợ trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2027	P. Hòa Cường	2027-2028	1.050	10	0	
3	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các chợ trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2028	P. Hòa Cường	2028-2029	1.000	10	0	
4	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các chợ trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2029	P. Hòa Cường	2029-2030	1.000	10	0	
5	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các chợ trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2030	P. Hòa Cường	2030-2031	1.000	10	0	
	CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG	7 CT		15.000	415	355	
1	Nâng cấp, bổ sung hệ thống điện và cây xanh tại phố đi bộ Bạch Đằng	P. Hòa Cường	2026-2028	3.000	355	355	
2	Đầu tư tuyến phố đi bộ Bạch Đằng (giai đoạn 2)	P. Hòa Cường	2026-2028	5.000	10	0	
3	Nâng cấp, cải tạo các công viên, vườn dạo trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2027	P. Hòa Cường	2027-2028	1.000	10	0	
4	Xây mới Công viên vườn dạo tại K408 Hoàng Diệu	P. Hòa Cường	2027-2030	3.000	10	0	
5	Nâng cấp, cải tạo các công viên, vườn dạo trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2028	P. Hòa Cường	2028-2029	1.000	10	0	
6	Nâng cấp, cải tạo các công viên, vườn dạo trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2029	P. Hòa Cường	2029-2030	1.000	10	0	
7	Nâng cấp, cải tạo các công viên, vườn dạo trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2030	P. Hòa Cường	2030-2031	1.000	10	0	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Địa điểm xây dựng	Dự kiến thời gian khởi công - Hoàn thành	Dự kiến tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn 2026-2030 (vốn chuẩn bị đầu tư)	Kế hoạch vốn 2026 (vốn chuẩn bị đầu tư)	Ghi chú
	HOẠT ĐỘNG QLNN, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ VÀ HỘI ĐOÀN THỂ	6 CT		6.050	145	105	
1	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trụ sở làm việc phường Hòa Cường năm 2026	P. Hòa Cường	2026-2027	1.000	100	100	
2	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trụ sở làm việc phường Hòa Cường năm 2027	P. Hòa Cường	2027-2028	1.050	10	0	
3	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trụ sở làm việc phường Hòa Cường năm 2028	P. Hòa Cường	2028-2029	1.000	10	0	
4	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trụ sở làm việc phường Hòa Cường năm 2029	P. Hòa Cường	2029-2030	1.000	10	0	
5	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trụ sở làm việc phường Hòa Cường năm 2030	P. Hòa Cường	2030-2031	1.000	10	0	
6	Xây dựng nhà truyền thống Biệt động thành quận Nhất	P. Hòa Cường	2026-2028	1.000	5	5	